

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra Y tế năm 2022

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010; Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Luật Tố cáo ngày 12/6/2018; Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật nói trên;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 122/2014/NĐ-CP ngày 25/12/2014 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Y tế;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 08/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 5388/QĐ-BYT ngày 23/11/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022; Văn bản số 597/TT-VP ngày 04/11/2021 của Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2022; Văn bản số 657/TT-NV3 ngày 25/11/2021 của Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh về việc góp ý Kế hoạch thanh tra năm 2022 của Sở Y tế;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Sở tại Tờ trình số 39/TTr-TTrS ngày 06/12 /2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra Y tế năm 2022 (có văn bản kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chức năng Sở Y tế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở Y tế được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Bộ Y tế (để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các đơn vị trong ngành;
- Công Thông tin điện tử Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, TTrS.

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tuấn

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Công tác Thanh tra, kiểm tra Y tế năm 2022

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1493/QĐ-SYT ngày 10/12/2021
của Giám đốc Sở Y tế Hà Tĩnh)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền của Sở Y tế Hà Tĩnh quản lý; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với lĩnh vực Y tế thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở Y tế Hà Tĩnh theo thẩm quyền.

- Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra để đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực y tế, nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật; đồng thời nhằm phát hiện các sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền, người có thẩm quyền tiến hành sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới thay thế góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế; bảo vệ lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Yêu cầu:

- Hoạt động thanh tra vừa đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, tránh trùng lặp, chồng chéo, vừa bám sát, đáp ứng được yêu cầu quản lý Nhà nước của ngành Y tế; tăng cường quản lý Nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra.

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực mà dư luận xã hội quan tâm dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, đồng thời tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng (PCTN), thực hành tiết kiệm; gắn thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và PCTN với xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, quản lý thị trường thuốc, mỹ phẩm, khám bệnh, chữa bệnh (KCB), môi trường y tế, bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP).

- Trong hoạt động thanh tra phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, nhằm bảo đảm khách quan, trung thực, chính xác, khoa học, công khai, dân chủ và kịp thời; thực hiện đúng phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn, nội dung, tiến độ, thời gian quy định; nêu cao tinh thần, trách nhiệm thực thi công vụ; tiến hành thanh tra không làm cản trở hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

II. NỘI DUNG, KẾ HOẠCH THANH TRA

1. Thanh tra hành chính:

1.1. Thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng (người đứng đầu) đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (01 cuộc):

- Nội dung thanh tra: Trách nhiệm của Thủ trưởng (người đứng đầu) đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN.

- Chủ thể thanh tra: Sở Y tế.

- Đối tượng thanh tra: Chi cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình; Bệnh viện đa khoa thành phố Hà Tĩnh; Bệnh viện đa khoa huyện Đức Thọ; Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Xuyên; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Niên độ thanh tra: Mốc số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra và thời gian trước đó nếu có liên quan.

- Thời hạn thanh tra: 30 ngày (giờ hành chính) kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra.

- Thời gian dự kiến tiến hành: Tháng 10/2022.

- Hình thức thanh tra: Thanh tra theo kế hoạch.

1.2. Thanh tra việc thực hiện chế độ, chính sách về bảo hiểm y tế (01 cuộc)

- Nội dung thanh tra: Việc thực hiện chế độ, chính sách về Bảo hiểm y tế (BHYT) theo quy định của pháp luật về BHYT tại các cơ sở KCB BHYT.

- Chủ thể thanh tra: Sở Y tế; đơn vị phối hợp: Cơ quan Bảo hiểm xã hội.

- Đối tượng được thanh tra: Bệnh viện đa khoa tỉnh; Bệnh viện Y học cổ truyền; Trung tâm Y tế huyện Can Lộc; Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà; Bệnh viện đa khoa Hồng Hà (thị xã Hồng Lĩnh).

- Niên độ thanh tra: Mốc số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra và thời gian trước đó nếu có liên quan.

- Thời hạn thanh tra: 30 ngày (giờ hành chính) kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra.

- Thời gian dự kiến tiến hành: Tháng 9/2022.

- Hình thức thanh tra: Thanh tra theo kế hoạch.

1.3. Thanh tra theo yêu cầu của Lãnh đạo Sở và thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật.

1.4. Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Thời gian tiến hành: Thường xuyên, sau kết thúc các cuộc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

2. Công tác thanh tra chuyên ngành:

Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực:

2.1. Lĩnh vực dược, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế:

2.1.1. Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong sản xuất, kinh doanh thuốc, dược liệu; trang thiết bị, vật tư y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (01 cuộc).

- Nội dung thanh tra: Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh thuốc, dược liệu; trang thiết bị, vật tư y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Chú trọng các nội dung: Hồ sơ pháp lý, tổ chức nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thực hiện quy chế chuyên môn; giá thuốc; việc thực hiện các quy định về quản lý chất lượng thuốc, thuốc kiểm soát đặc biệt, dược liệu; về nguồn gốc xuất xứ, nhãn mác, chất lượng trang thiết bị, vật tư y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe ,... theo quy định của pháp luật.

- Chủ thể thanh tra: Sở Y tế.

- Thời kỳ thanh tra: Mốc số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến tại thời điểm thanh tra và liên quan thời kỳ trước đó.

- Thời hạn thanh tra: 30 ngày (giờ hành chính) kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra.

- Đối tượng thanh tra: Công ty Công ty Cổ phần Dược Kỳ Anh; Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Thiên Nga.

- Dự kiến thời gian thực hiện: Tháng 4/2022.

- Hình thức thanh tra: Thanh tra theo kế hoạch.

2.1.2. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong việc kinh doanh, bán lẻ thuốc chữa bệnh, mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (02 cuộc).

- Nội dung kiểm tra: Việc chấp hành các quy định của pháp luật kinh doanh, bán lẻ thuốc, dược liệu, mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Chú trọng các nội dung: Hồ sơ pháp lý, tổ chức nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thực hiện quy chế chuyên môn; việc niêm yết, công khai giá thuốc; việc thực hiện các quy định trong bán lẻ thuốc thành phẩm, thuốc kiểm soát đặc biệt, dược liệu,... nguồn gốc xuất xứ, chất lượng, nhãn mác,... theo quy định của pháp luật.

- Chủ thể kiểm tra: Sở Y tế, các cơ quan có liên quan, UBND cấp huyện.

- Đối tượng kiểm tra: Các cơ sở bán lẻ thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe tại cơ sở bán lẻ thuốc; cơ sở bán bán thuốc cổ truyền, dược liệu trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thời hạn kiểm tra: 30 ngày kể từ ngày kiểm tra cơ sở đầu tiên.

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra đột xuất tại các cơ sở không thông báo trước.

- Dự kiến thời gian thực hiện: Tháng 01/2022 (dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần) và tháng 6/2022

2.1.3. Kiểm tra, đánh giá công tác quản lý Nhà nước về Dược (01 cuộc).

- Nội dung kiểm tra, đánh giá theo các nội dung do Bộ Y tế quy định.

- Chủ thể kiểm tra: Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Đối tượng kiểm tra: Một số Công ty dược, Nhà thuốc, cơ sở kinh doanh mỹ phẩm và Khoa Dược bệnh viện trên địa bàn toàn tỉnh.

- Dự kiến thời gian thực hiện: Tháng 12/2022.

2.1.4. Thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và thực hiện các cuộc thanh tra theo chỉ đạo của Lãnh đạo Sở và do cấp trên yêu cầu.

2.1.5. Hướng dẫn Phòng Y tế tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực dược, mỹ phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

2.2. Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh:

2.2.1. *Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hành nghề cung cấp dịch vụ kính thuốc; KCB, cung cấp dịch vụ thẩm mỹ (01 cuộc).*

- Nội dung kiểm tra: Việc chấp hành các quy định của pháp luật về hành nghề cung cấp dịch vụ kính thuốc; KCB, cung cấp dịch vụ thẩm mỹ.

- Chủ thể kiểm tra: Sở Y tế, các cơ quan có liên quan, UBND cấp huyện.

- Đối tượng kiểm tra: Các cơ sở hành nghề KCB, cung cấp các dịch vụ y tế về thẩm mỹ, kính thuốc trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thời hạn kiểm tra: 30 ngày kể từ ngày kiểm tra cơ sở đầu tiên.

- Dự kiến thời gian thực hiện: Tháng 7/2022.

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra đột xuất tại các cơ sở không thông báo trước.

2.2.2. *Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về KCB, cung cấp dịch vụ y tế trên địa bàn tỉnh (01 cuộc).*

- Nội dung kiểm tra: Việc chấp hành các quy định của pháp luật về KCB, cung cấp dịch vụ y tế trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đối tượng kiểm tra: Các cơ sở KCB, cung cấp các dịch vụ y tế ngoài công lập trên địa bàn toàn tỉnh.

- Chủ thể kiểm tra: Sở Y tế, các cơ quan có liên quan, UBND cấp huyện.

- Thời hạn kiểm tra: 30 ngày kể từ ngày kiểm tra cơ sở đầu tiên.

- Dự kiến thời gian thực hiện: Tháng 3/2022.

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra đột xuất tại các cơ sở không thông báo trước.

2.2.3. *Kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện cuối năm.*

- Nội dung: Kiểm tra, đánh giá chất lượng theo quy định của Bộ Y tế.

- Chủ thể kiểm tra: Sở Y tế: Đại diện Lãnh đạo sở; các phòng chuyên môn.

- Đối tượng kiểm tra: Các bệnh viện trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thời gian theo kế hoạch chỉ đạo của Bộ Y tế (Dự kiến tháng 12/2022).

2.2.4. *Kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và thực hiện thanh tra, kiểm tra theo chỉ đạo của Lãnh đạo Sở và do cấp trên yêu cầu.*

2.2.5. *Hướng dẫn Phòng Y tế tham mưu với UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thanh tra, kiểm tra liên ngành về hành nghề y ngoài công lập trên địa bàn theo phân cấp quản lý.*

2.2.6. *Tăng cường hỗ trợ, giám sát tại các cơ sở KCB trong việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế chuyên môn.*

2.3. Lĩnh vực Y tế dự phòng:

2.3.1. *Kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiếp nhận, bảo quản, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế trong dự phòng và điều trị.*

- Nội dung kiểm tra: Việc thực hiện các quy định về tiếp nhận, bảo quản, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế trong dự phòng và điều trị.

- Đối tượng kiểm tra: Các cơ sở tiếp nhận, bảo quản vắc xin, sinh phẩm y tế; các cơ sở thực hiện tiêm chủng trên địa bàn toàn tỉnh kể cả các cơ sở tiêm chủng dịch vụ.

- Chủ thể kiểm tra: Sở Y tế; các đơn vị có liên quan.

- Thời gian kiểm tra: 30 ngày làm việc theo giờ hành chính (Dự kiến tháng 8/2022).

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra theo kế hoạch.

2.3.2. *Kiểm tra đánh giá công tác Y tế dự phòng cuối năm.*

- Nội dung kiểm tra: Theo chỉ đạo của Bộ Y tế.
- Đối tượng kiểm tra: Các đơn vị Y tế dự phòng trên địa bàn toàn tỉnh.
- Chủ thể kiểm tra: Sở Y tế; các đơn vị trực thuộc có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến tháng 11/2022.

2.3.3. Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID - 19 và thực hiện thanh tra, kiểm tra theo chỉ đạo của Giám đốc Sở và do cấp trên yêu cầu.

2.4. Lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm:

2.4.1. Hướng dẫn và giao Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tham mưu và tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt (tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp), trong đó tập trung vào các nội dung:

- Thanh tra, kiểm tra liên ngành vào 3 đợt: Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022; Tháng hành động về vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP), thời gian từ ngày 15/4/2022 đến ngày 14/5/2022 và dịp Tết Trung thu 2022 (Dự kiến thời gian từ ngày 05/9/2022 đến ngày 30/9/2022).

- Nội dung thanh tra, kiểm tra: Việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP, việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống.

- Đối tượng thanh tra, kiểm tra: BCD liên ngành ATVSTP các cấp; các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, chế biến thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh.

- Chủ thể thanh tra, kiểm tra: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh.

*** Riêng Tháng hành động về vệ sinh ATTP năm 2022:**

Giao Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm kết nối với Văn phòng Tỉnh ủy để tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong chỉ đạo hoạt động giám sát bảo đảm ATTP tại các Ban chỉ đạo liên ngành ATTP cấp huyện và một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, giết mổ tập trung trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đăng ký của Sở Y tế với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.4.2. Ngoài ra, chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra theo nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành đã được phê duyệt.

2.5. Lĩnh vực Dân số-Kế hoạch hóa gia đình:

Hướng dẫn Chi cục DS-KHHGD tổ chức triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt; về nội dung thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi tại các cơ sở KCB: Phối hợp Thanh tra Sở thực hiện trong cuộc kiểm tra KCB dự kiến vào tháng 4/2021 để tránh trùng lặp trong thanh tra, kiểm tra.

3. Thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm toán theo tinh thần Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 2/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

3. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Duy trì công tác tiếp dân thường xuyên và tiếp dân định kỳ của Lãnh đạo Sở theo quy định. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, tránh tồn đọng, kéo dài, khiếu kiện vượt cấp, góp phần ổn định an ninh, chính trị trên địa bàn toàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Luật Tố cáo năm 2018, Luật Khiếu nại, Luật Tiếp công dân, các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật, các Thông tư quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 76/KH-TCT_m ngày 02/5/2019 của Tổ công tác theo Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo nhằm nâng cao hiệu quả việc quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực để phát sinh khiếu nại, tố cáo. Chú trọng công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4. Công tác phòng, chống tham nhũng:

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu rộng và triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN), nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch theo Luật PCTN năm 2018; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người

dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Luật PCTN 2018 và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật PCTN; các Thông tư quy định và hướng dẫn thực hiện công tác PCTN; triển khai thi hành các quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, PCTN khu vực ngoài nhà nước, thanh tra phát hiện, xử lý tham nhũng; tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chương trình số 09-CTr/TU ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác PCTN; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực, giai đoạn 2021 - 2025.

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch PCTN, Kế hoạch tự đánh giá công tác PCTN hằng năm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; các nội dung Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng; chú trọng xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng; chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng. Thực hiện tốt việc khen thưởng, bảo vệ người tố cáo và tố giác hành vi tham nhũng.

- Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về PCTN; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật để góp phần thực hiện có hiệu quả hơn công tác PCTN.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

5. Xây dựng lực lượng:

5.1. Nâng cao chất lượng hệ thống cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra, hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân theo quy định pháp luật. Cử cán bộ làm công tác thanh tra nhà nước, thanh tra chuyên ngành cũng như thanh tra kiêm nhiệm tham gia đầy đủ các lớp Hội nghị tập huấn về nghiệp vụ thanh tra do Thanh tra tỉnh và Thanh tra Bộ Y tế triệu tập. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng cơ quan thanh tra trong sạch, vững mạnh; xây dựng văn hóa, đạo đức nghề nghiệp thanh tra gắn với đạo đức công chức, công vụ, kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm theo Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

5.2. Chỉ đạo Thanh tra Sở tiếp tục tham mưu, hướng dẫn tổ chức triển khai công tác thanh tra chuyên ngành theo đúng quy định. Hướng dẫn Phòng Y tế các huyện, thị

xã, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên ngành và triển khai thực hiện trên địa bàn quản lý.

5.3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đúng nội dung, thời gian quy định; tổ chức hội nghị tổng kết rút kinh nghiệm về công tác thanh tra để phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những tồn tại trong công tác thanh tra.

Thời gian thực hiện: Quý I/2022.

6. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN:

6.1. Tại Sở Y tế: Tổ chức Tổng kết công tác thanh tra Y tế năm 2021, phối hợp Thanh tra tỉnh phổ biến, quán triệt thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới có hiệu lực có liên quan; tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và công tác PCTN cho các cán bộ hoạt động về lĩnh vực quản lý, thanh tra, kiểm tra.

Thời gian thực hiện: Dự kiến trong Quý I/2022.

6.2. Phối hợp với Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố: Tổ chức các cuộc tuyên truyền, phổ biến. Quán triệt các quy định của pháp luật về thanh tra, xử lý vi phạm hành chính; các quy định của pháp luật về KCB, dược phẩm, mỹ phẩm, ATTP,... cho tất cả các đối tượng hành nghề và cán bộ Phòng Y tế cấp huyện, các cán bộ làm công tác quản lý cấp huyện, cấp xã có liên quan công tác thanh tra chuyên ngành thuộc lĩnh vực Y tế.

Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu của các địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này: Thanh tra Sở, các Chi cục thuộc Sở, các phòng chuyên môn có liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện các hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc phạm vi phụ trách, định kỳ tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở và các cấp theo quy định.

2. Giao Thanh tra Sở chủ trì tham mưu tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra hoặc phối hợp với các Chi cục, các phòng chuyên môn thuộc Sở để thanh tra, kiểm tra các nội dung chuyên môn sâu thuộc các Chi cục, các phòng phụ trách. Các Chi cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành triển khai theo kế hoạch đã được phê duyệt và thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật theo từng nội dung cụ thể, cuối mỗi cuộc thanh tra, kiểm tra báo cáo, kết luận, rút kinh nghiệm, thực hiện xử lý sau thanh tra đúng quy định.

3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, các Trưởng phòng chức năng thuộc Sở, Giám đốc các đơn vị trong ngành, Phòng Y tế các huyện có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Thanh tra Sở trong việc triển khai thực hiện kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra Y tế năm 2022 đạt hiệu quả, chất lượng, đúng quy định pháp luật. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Thanh tra Sở Y tế để tổng hợp trình Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo giải quyết.

4. Căn cứ Kế hoạch chung của Ban Chỉ đạo liên ngành ATVSTP tỉnh và tình hình thực tế địa phương, giao Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm phối hợp Thanh tra Sở và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết các cuộc thanh tra, kiểm tra tại các địa phương và tại các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền được giao quản lý trên địa bàn.

5. Giao Thanh tra Sở làm đầu mối, chủ trì triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này đạt hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

6. Chế độ thông tin báo cáo.

Thực hiện theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính Phủ và Hướng dẫn chế độ báo cáo của Thanh tra tỉnh./.

PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC CUỘC THANH TRA, KIỂM TRA

(Kèm theo Kế hoạch công tác thanh tra Y tế năm 2022 được phê duyệt tại Quyết định số 1493/QĐ-SYT ngày 10/12/2021 của giám đốc Sở Y tế Hà Tĩnh)

| TT | Đối tượng thanh tra, kiểm tra | Nội dung thanh tra, kiểm tra | Niên độ, thời hạn thanh tra, kiểm tra | Phạm vi thanh tra, kiểm tra | Thời gian tiến hành | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Ghi chú |
|---|---|---|---|--|-----------------------|-------------------|--|---------|
| A THANH TRA HÀNH CHÍNH | | | | | | | | |
| 1 | Bệnh viện Y học cổ truyền; BVĐK tỉnh; TTYT huyện Can Lộc; TTYT huyện Thạch Hà; BVĐK Hồng Hà (thị xã Hồng Lĩnh). | Thanh tra việc thực hiện chế độ, chính sách về BHYT theo quy định của pháp luật về BHYT tại các cơ sở KCB BHYT | - Mốc số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra và thời gian trước đó nếu có liên quan. - Thời hạn thanh tra: 30 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra. | Chế độ, chính sách về BHYT | Dự kiến tháng 9/2022 | Sở Y tế | Bảo hiểm xã hội tỉnh | |
| 2 | Chí cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; BVĐK thành phố Hà Tĩnh; BVĐK huyện Đức Thọ; BVĐK huyện Cẩm Xuyên; các tổ chức, cá nhân có liên quan | Thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng (người đứng đầu) đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN | - Mốc số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra và thời gian trước đó nếu có liên quan. - Thời hạn thanh tra: 30 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra. | Trách nhiệm của Thủ trưởng (người đứng đầu) trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN | Dự kiến tháng 10/2022 | Thanh tra Sở Y tế | Các phòng chức năng thuộc sở; các đơn vị trực thuộc có liên quan | |
| B THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH | | | | | | | | |
| I Lĩnh vực Dược, mỹ phẩm | | | | | | | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Dược Kỳ Anh; Công ty TNHH Dược phẩm Thiên Nga | Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh thuốc, dược liệu; trang thiết bị, vật tư y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe. | - Mốc số liệu tính từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra và thời kỳ trước đó có liên qua. - Thời hạn thanh tra: 30 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra. | Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh thuốc, dược liệu; trang thiết bị, vật tư y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe | Dự kiến tháng 4/2022 | Thanh tra Sở Y tế | Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan | |
| 2 | Các cơ sở bán lẻ thuốc, mỹ phẩm, thực | Kiểm tra việc thực hiện các quy định của | 30 ngày kể từ ngày kiểm tra cơ sở đầu | Kiểm tra đột xuất tại các cơ sở kinh | Dự kiến tháng | Thanh tra Sở Y tế | Các đơn vị có liên | |

| | | | | | | | | |
|------------|--|---|--|--|-----------------------|-------------------|---|--|
| | phẩm bảo vệ sức khỏe tại cơ sở bán lẻ thuốc; cơ sở bán bán thuốc cổ truyền, dược liệu trên địa bàn toàn tỉnh. | pháp luật trong việc kinh doanh, bán lẻ thuốc chữa bệnh, mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe. | tiên | doanh, bán lẻ thuốc, dược liệu trên địa bàn toàn tỉnh. | 01/2022 | | quan; UBND cấp huyện | |
| 3 | Các cơ sở bán lẻ thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe tại cơ sở bán lẻ thuốc; cơ sở bán bán thuốc cổ truyền, dược liệu trên địa bàn toàn tỉnh | Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong việc kinh doanh, bán lẻ thuốc chữa bệnh, mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe. | 30 ngày kể từ ngày kiểm tra cơ sở đầu tiên | Kiểm tra đột xuất tại các cơ sở kinh doanh, bán lẻ thuốc, dược liệu trên địa bàn toàn tỉnh. | Dự kiến tháng 6/2022 | Thanh tra Sở Y tế | Các đơn vị có liên quan; UBND cấp huyện | |
| 4 | Công ty dược, Nhà thuốc, các cơ sở kinh doanh mỹ phẩm và Khoa Dược bệnh viện trên địa bàn toàn tỉnh. | Kiểm tra công tác quản lý Nhà nước về dược, mỹ phẩm và các nội dung khác theo quy định của pháp luật | - Niên độ đánh giá từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm kiểm tra, đánh giá; Thời gian kiểm tra: Theo hướng dẫn của Bộ Y tế | Lĩnh vực quản lý Nhà nước về Dược | Dự kiến tháng 12/2022 | Sở Y tế | Trung tâm KN thuốc-Mỹ phẩm Hà Tĩnh | |
| II | Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh | | | | | | | |
| 1 | Các cơ sở KCB, cung cấp các dịch vụ y tế ngoài công lập trên địa bàn toàn tỉnh | Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về KCB, cung cấp dịch vụ y tế. | 30 ngày kể từ ngày kiểm tra cơ sở đầu tiên | Lĩnh vực KCB ngoài công lập trên địa bàn toàn tỉnh | Dự kiến tháng 3/2022 | Thanh tra Sở Y tế | Các đơn vị có liên quan; UBND cấp huyện | |
| 2 | Các cơ sở KCB, cung cấp các dịch vụ y tế về thẩm mỹ, kính thuốc trên địa bàn toàn tỉnh. | Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hành nghề cung cấp dịch vụ kính thuốc; KCB, cung cấp dịch vụ thẩm mỹ. | 30 ngày kể từ ngày kiểm tra cơ sở đầu tiên | Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ kính thuốc; KCB, cung cấp dịch vụ thẩm mỹ trên địa bàn toàn tỉnh | Dự kiến tháng 7/2022 | Thanh tra Sở Y tế | Các đơn vị có liên quan; UBND cấp huyện | |
| 3 | Các bệnh viện trên địa bàn toàn tỉnh. | Kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện theo quy định của Bộ Y tế | - Niên độ đánh giá từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm kiểm tra, đánh giá; Thời gian kiểm tra: Theo hướng dẫn của Bộ Y tế | Chất lượng bệnh viện tại các bệnh viện trên địa bàn toàn tỉnh. | Dự kiến tháng 12/2022 | Sở Y tế | Các đơn vị trực thuộc ngành | |
| III | Lĩnh vực Y tế dự phòng | | | | | | | |

| | | | | | | | | |
|-----------|--|---|---|--|---|----------------|--|---|
| 1 | Các cơ sở, điểm tiêm chủng trên địa bàn toàn tỉnh | Kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiếp nhận, bảo quản, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế trong dự phòng và điều trị | Số liệu tính từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm kiểm tra | Việc thực hiện các quy định về tiếp nhận, bảo quản, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế trong dự phòng và điều trị | Dự kiến tháng 8/2022 | Sở Y tế | Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế | |
| 2 | Các đơn vị Y tế DP trên địa bàn tỉnh | Nội dung kiểm tra theo chỉ đạo của Bộ Y tế | - Số liệu tính từ 01/01/2022 đến thời điểm kiểm tra | Lĩnh vực Y tế Dự phòng. | Dự kiến tháng 11/2022 | Sở Y tế | Các đơn vị YTDP toàn tỉnh | |
| IV | Lĩnh vực ATVSTP: Giao Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tham mưu và triển khai thực hiện (ngoài các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt) | | | | | | | |
| 1 | Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm. Chú trọng các mặt hàng được tiêu thụ, sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022. | Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP; việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống. | Trước, trong, sau Tết Dương lịch 2022; Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022. | Lĩnh vực ATTP; việc chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống trên địa bàn toàn tỉnh. | Dự kiến từ tháng 01/2022 đến hết 3/2022 | Chi cục ATVSTP | Các Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện | |
| 2 | Ban Chỉ đạo liên ngành ATVSTP cấp huyện, cấp xã và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh. | Kiểm tra công tác triển khai, thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP | Thời hạn kiểm tra: 30 ngày kể từ ngày kiểm tra cơ sở đầu tiên | Lĩnh vực ATTP trên địa bàn toàn tỉnh | Từ 15/4 đến 14/5 năm 2022 | Chi cục ATVSTP | Các Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện | Phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, kiểm tra, giám sát |
| 3 | Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, chú trọng các mặt hàng phục vụ Tết Trung thu 2022 | Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP | Thời hạn kiểm tra: 20 ngày kể từ ngày kiểm tra cơ sở đầu tiên | Địa bàn toàn tỉnh | Dự kiến từ 05/9 đến 30/9 năm 2022 | Chi cục ATVSTP | Các Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện | |
| V | Lĩnh vực Dân số-Kế hoạch hóa gia đình (Giao Chi cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện) | | | | | | | |

Lưu ý: Các từ viết tắt: TTYT: Trung tâm Y tế; BVĐK: Bệnh viện đa khoa; BHYT: Bảo hiểm y tế; KCB: Khám bệnh, chữa bệnh; PCTN: Phòng, chống tham nhũng; UBND: Ủy ban nhân dân; KN: Kiểm nghiệm; ATVSTP: An toàn vệ sinh thực phẩm; ATTP: An toàn thực phẩm.